

Số: 249/BC-MNKS

Kỳ Sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2024

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2024

( Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Kỳ Sơn

#### 1.2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: Thôn 5 – Xã Kỳ Sơn – Thủy nguyên – Hải Phòng

Điện thoại: 0793263728

Email: [mamnon-kyson@thuynghuyen.edu.vn](mailto:mamnon-kyson@thuynghuyen.edu.vn)

Website: <https://mnkyson@thuynghuyen.edu.vn>

#### 1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập

#### 1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

##### Sứ mạng:

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

##### Tầm nhìn:

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

##### Mục tiêu:

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi



mới và hội nhập

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

### **1.5. Quá trình hình thành và phát triển**

Trường Mầm non Kỳ Sơn được thành lập từ năm 1965 đến tháng 8 năm 1987 nhà nước có chủ trương sáp nhập nhà trẻ và mẫu giáo thành trường Mầm non, thực hiện quyết định số 282/QĐ – UBND ngày 02/03/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về chuyển đổi các trường mầm non bán công sang trường công lập tự chủ tài chính, tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động.

Trường có 1 điểm chính tọa lạc tại thôn 5 – xã Kỳ Sơn – Thủy Nguyên – Hải Phòng. Trên 40 năm thành lập và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 (theo QĐ số 2722/QĐ- SGDDT ngày 25 và QĐ số 3270/QĐ- SGDDT ngày 26/12/2019 )

Năm 2019, tập thể nhà trường đạt giấy khen của Phòng GDĐT huyện Thủy Nguyên về Thực hiện tốt công tác xây dựng trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường đạt Bằng khen của UBND huyện Thủy Nguyên về việc hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm học 2020 - 2021 (Quyết định số 4788/QĐ - UBND ngày 28/7/2021).

Chi ủy, Chi bộ được Đảng bộ xã Kỳ Sơn tặng giấy khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2023. Được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” năm học 2022-2023. Được Chủ tịch UBND xã Kỳ Sơn tặng giấy khen “Chi bộ trường Mầm non Kỳ Sơn đã thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giai đoạn 19/5/2022-19/5/2023; giai đoạn 19/5/2021-19/5/2024. Tập thể Công đoàn, Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liền.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Qua những thành tích đạt được trường Mầm non Kỳ Sơn luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

### **1.6. Thông tin đại diện pháp luật**

Họ và tên: Nguyễn Thị Linh

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Kỳ Sơn, Thôn 5 , xã Kỳ Sơn, huyện



Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0793263728

Email: [nguyenlinhlienkhe@gmail.com](mailto:nguyenlinhlienkhe@gmail.com)

### 1.7. Tổ chức bộ máy

Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 02 tháng 03 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc về việc đổi tên trường Mầm non xã Kỳ Sơn thành trường Mầm non Kỳ Sơn trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên;

#### Danh sách thành viên hội đồng trường

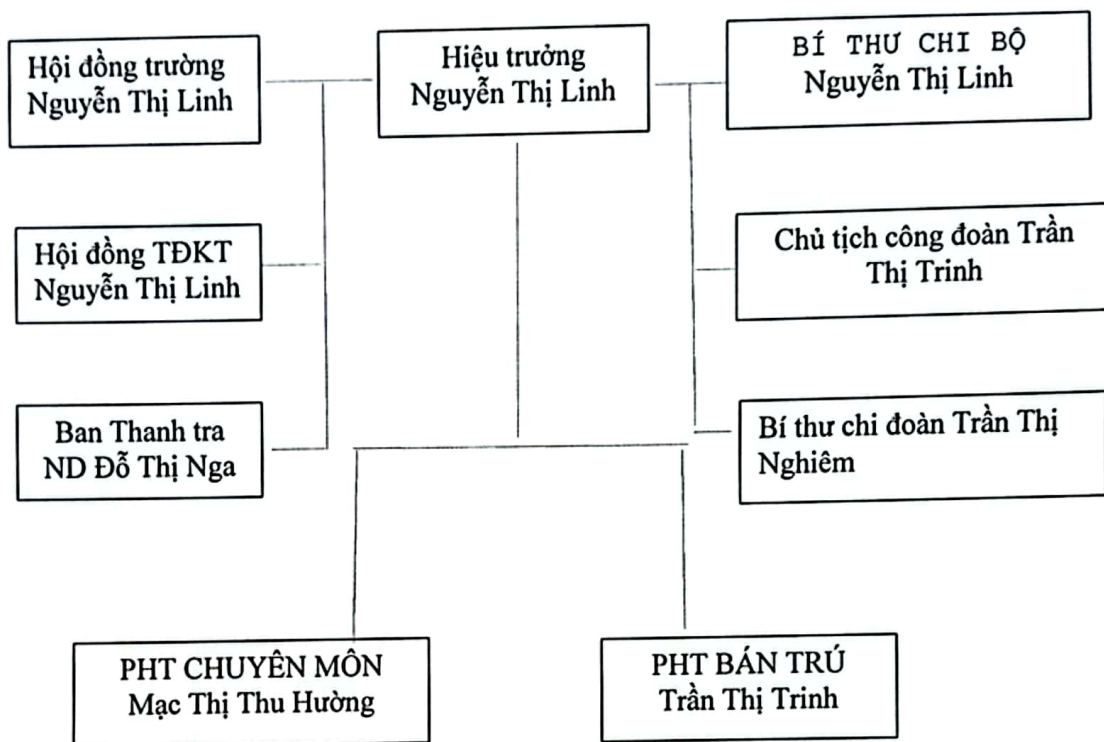
STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
01	Bà Nguyễn Thị Linh	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch
02	Bà Trần Thị Trinh	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
03	Bà Mạc Thị Thu Hường	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
04	Ông Nguyễn Văn Bôn	Phó Chủ tịch UBND xã Bình Hưng	Thành viên
05	Bà Đỗ Thị Hằng	Trưởng ban đại diện CMHS	Thành viên
06	Bà Trần Thị Trinh	Chủ tịch công đoàn	Thành viên
07	Bà Trần Thị Nghiêm	Bí thư chi đoàn	Thành viên
08	Bà Bùi Thị Hiện	Tổ trưởng khối nhà trẻ	Thành viên
09	Bà Đỗ Thị Quyên	Tổ trưởng khối 3 tuổi	Thành viên - Thư ký
10	Bà Nguyễn Thị Hiền	Tổ trưởng khối 4 tuổi	Thành viên
11	Bà Nguyễn Thị Lý	Tổ trưởng khối 5 tuổi	Thành viên
12	Bà Bùi Thị Loan	Tổ trưởng tổ nuôi	Thành viên
13	Bà Phạm Thị Mây	Tổ trưởng tổ hành chính	Thành viên

Quyết định số 5531/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên về bổ nhiệm hiệu trưởng;

Quyết định số 4923/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên về bổ nhiệm bà Trần Thị Trinh Phó Hiệu trưởng trường mầm non Kỳ Sơn;

NGUYỄN  
G  
ON  
N  
ĐƠN

Quyết định số 10784/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên về bổ nhiệm bà Mạc Thị Thu Hương, giáo viên trường Mầm non Hợp Thành giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Kỳ Sơn.



### Sơ đồ bộ máy trường

KHỐI NHẢ TRẺ	KHỐI 3 TUỔI	KHỐI 4 TUỔI	KHỐI 5 TUỔI	KHỐI VĂN PHÒNG	CẤP DƯỠNG	BẢO VỆ
1. Bùi Thị Hiền	7. Đặng Thị Nhân	16. Nguyễn Thị Hiền	27. Nguyễn Thị Lý	39. Nguyễn Thị Linh	44. Ngô Thị Hoàn	55. Bùi Văn Trường
2. Đoàn Thị Bích Thủy	8. Nguyễn Thị Hương	17. Nguyễn Thị Thu vãn	28. Nguyễn Thị Hằng	40. Trần Thị Trinh	45. 45. Bùi Thị Loan	56. Nguyễn Thị Bình
3. Đào Thị Thanh Nga	9. Bùi Thu	18. Trần Thị Vân	29. Bùi Thị Lan Hương	41. Mạc Thị Thu Hương	46. 46. Lê Thị Loan	57. Đặng Thị Huệ
4. Đỗ Thị Thu Dung	10. Nguyễn Thúy Thơm	19. Đỗ Thu Hằng	30. Lê Thị Huệ	42. Phạm Thị Mỹ	47. 47. Nguyễn Thị Tĩnh	
5. Trịnh Thị Dung	11. Đỗ Thị Quyên	20. Nguyễn Thị Thoa	31. Nguyễn Thị Vui	43. Vũ Thị Thơ	48. Phạm Thị Huệ	
6. Nguyễn Thị Hương	12. Trần Thị Hạnh	21. Bùi Thị Hà Phương	32. Lê Thị Thu		49. Nguyễn Thị Khuyên	
	13. Nguyễn Thị Huệ	22. Ngô Thị Nhân	33. Trần Thị Nghiêm		50. Lê Thị Loan	
	14. Đỗ Thị Thanh Hoa	23. Nguyễn Thị Hiền	34. Lê Thị Liên		51. Bùi Thị Nhung	
	15. Nguyễn Thị Huệ	24. Vũ Thị Hương	35. Bùi Thị Thoa		52. Chu Thị Ước Huệ	
		25. Đỗ Thị Trang	36. Đỗ Thị Nhung		53. Nguyễn Thị Mỹ	
			37. Đinh Thị Hòa		54. Lê Thị Thu	
			38. Đỗ Thị Nghĩa			

## II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

### 2.1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	<b>Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên</b>	<b>57</b>			<b>41</b>	<b>1</b>	<b>12</b>	<b>3</b>
<b>I</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>38</b>			<b>27</b>	<b>10</b>	<b>1</b>	
1	Nhà trẻ	6			6			
2	Mẫu giáo	32			31		1	
<b>II</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>2</b>			
1	Hiệu trưởng	1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2			
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>24</b>				<b>2</b>		<b>22</b>
1	Nhân viên thủ quỹ	1				1		
2	Nhân viên kế toán	1			1			
3	Nhân viên cấp dưỡng	11					11	
4	Bảo vệ	2						2
5	Lao công	1						1

### 2.2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
<b>1</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
<b>2</b>	<b>Giáo viên</b>		
	Số lượng	38/39	37/38
	Tỷ lệ	97.43%%	97.36%



**2.3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định**

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
1	<b>Cán bộ quản lý</b>		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	<b>Giáo viên</b>		
	Số lượng	38	38
	Tỷ lệ	100%	100%
3	<b>Nhân viên</b>		
	Số lượng		
	Tỷ lệ		

**III. CƠ SỞ VẬT CHẤT**

STT	Nội dung	Năm 2022 - 2023	Năm 2023 - 2024	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	3.399 m2	3.399 m2	
	Điểm trường	01	01	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	13.3 m2	13.3 m2	
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng			
2.1	<b>Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ</b>			
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	19	19	
	Phòng vệ sinh	19	19	
	Phòng ngủ	0	0	
2.2	<b>Khối phòng phục vụ học tập</b>			
	Phòng công đoàn	01	01	
	Phòng thể chất	01	01	

	Phòng đa chức năng (nghệ thuật)	01	01	
<b>2.3</b>	<b>Khối phòng tổ chức ăn</b>			
	Nhà bếp	01	01	
	Nhà kho	01	01	
<b>2.4</b>	<b>Khối phòng hành chính, quản trị</b>			
	Phòng hiệu trưởng	01	01	
	Phòng phó hiệu trưởng	01	01	
	Văn phòng trường	0	0	
	Phòng họp	01	01	
	Phòng hành chính quản trị	01	01	
	Phòng bảo vệ	01	01	
	Phòng y tế	01	01	
	Phòng truyền thống			
<b>2.5</b>	<b>Khối công trình công cộng</b>			
	Nhà xe giáo viên	01	01	
<b>3</b>	<b>Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	
<b>4</b>	<b>Số lượng đồ chơi ngoài trời</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	
<b>5</b>	<b>Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác</b>			
	- Tivi	19	19	
	- Máy vi tính văn phòng	22	22	

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

**4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.**

- Kết quả tự đánh giá

Trường Mầm non Kỳ Sơn tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

**4.2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm**

- Kết quả đánh giá và công nhận

Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 (Quyết định số 2722/QĐ-SGDĐT ngày 25/12/2019).

Nhà trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 (Quyết định số 3270/QĐ- UBND ngày 26/12/2019).

Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng năm 2023 -2024

Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo

Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2022-2023 đến hết năm học 2026-2027 (Kế hoạch số 317 KH-MNKS ngày 3/10/2022)

## V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

**Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước**

STT	Nội dung	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
1	Tổng số lớp	19	19
2	Tổng số trẻ	560	581
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	29	30
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày		
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	560	581
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	513	563
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	156	180
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

## VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
-----	----------	----------	----------



1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):		
	- Chi tiền lương và thu nhập	5.787.784.850	7.139.079.811
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	3.788.160.647	4.372.449.625
	- Chi hỗ trợ người học		
	- Chi khác		
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học	3.774.799.000	4.108.562.000
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	12.375.000	10.170.000
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	47.868.103	66.726.992

## VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

### 7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

Năm học 2023 - 2024 nhà trường 01 cán bộ quản lý đang học văn bằng 2.

### 7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

### 7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả tương đối so với kế hoạch dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía các cơ quan trên địa bàn, mạnh thường quân và phụ huynh học sinh hỗ trợ như: 20 quà thưởng cuối năm cho học sinh hộ nghèo và hoàn cảnh khó khăn, 04 bể cát hình con vật, 10 kg cát động lực,

mái che nắng cho bé chơi khu cát sỏi.

#### **7.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

Nhà trường đang thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục giai đoạn 2022 -2025.

Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như MISA, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm Media quản lý trang web... Sử dụng phần mềm Edoc để trình ký duyệt giáo án và sổ sách được Ban giám hiệu quản lý trên mạng nội bộ của nhà trường.

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm .

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng các ứng dụng như pintersest (website chia sẻ ảnh dưới dạng mạng xã hội); powerpoint (phần mềm trình chiếu để truyền tải thông tin); Articulate Studio (phần mềm biến các slide thuyết trình powerprint thành bài giảng điện tử)... trong thiết kế và hoạt động giáo dục cho trẻ.

#### **7.5. Công tác truyền thông**

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo .

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non Kỳ Sơn, zalo nhóm lớp), thông qua website trường: <https://mnkyson@thuynghuyen.edu.vn>.

Kỳ Sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2024

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
  
**Nguyễn Thị Linh**